

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

*V/v: Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn và thông qua kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của Công ty theo ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022*

**Căn cứ vào:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 31/10/2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022 của Công ty với các nội dung như sau:

(i) Nội dung trước khi điều chỉnh:

STT	Hạng mục	Số tiền sử dụng dự kiến (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán các khoản nợ của Công ty vay Ngân hàng	300.000.000.000	Trong năm 2022 và 2023
2	Thanh toán các khoản công nợ dự kiến phải trả cho các nhà thầu phụ và nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ	200.000.000.000	
3	Thanh toán các chi phí, bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động kinh doanh của Công ty (thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, thiết bị thi công xây dựng phục vụ cho các công trình đang thực hiện, ứng trước cho nhà thầu.....)	623.591.010.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.123.591.010.000</b>	

(ii) Nội dung sau khi điều chỉnh:

STT	Hạng mục	Số tiền sử dụng dự kiến (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán các khoản nợ của Công ty vay Ngân hàng	400.000.000.000	Trong năm 2022 và 2023
2	Thanh toán các khoản công nợ dự kiến phải trả cho các nhà thầu phụ và nhà cung cấp	100.000.000.000	



STT	Hạng mục	Số tiền sử dụng dự kiến (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
	hàng hóa/dịch vụ		
3	Thanh toán các chi phí, bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động kinh doanh của Công ty (thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, thiết bị thi công xây dựng phục vụ cho các công trình đang thực hiện, ứng trước cho nhà thầu.....)	623.591.010.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.123.591.010.000</b>	

**Điều 2.** phê duyệt kế hoạch sử dụng chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho các cổ đông hiện hữu phù hợp với Phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các nội dung nêu tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

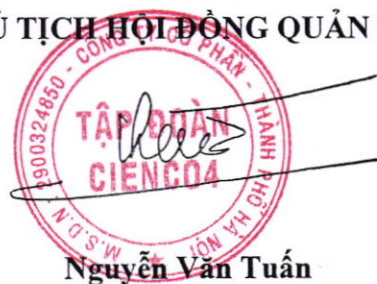
**Điều 3.** Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các công việc liên quan đến việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 4.** Nghị quyết này thay thế Điều 3 - Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐQT ngày 05/09/2022 của Hội đồng quản trị về việc triển khai phương án phát hành tăng vốn điều lệ và thông qua hồ sơ đăng ký chào bán. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các Phòng/Ban và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

  
Nguyễn Văn Tuấn



**KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA  
CÔNG CHỨNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU**

*(Kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33 /2022/NQ-HĐQT ngày 31/10/2022)*

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

<b>STT</b>	<b>Hạng mục</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>	<b>Thời gian dự kiến sử dụng</b>
1	Thanh toán các khoản nợ của Công ty vay Ngân hàng	400.000.000.000	Trong năm 2022 và 2023
2	Thanh toán các khoản công nợ dự kiến phải trả cho các nhà thầu phụ và nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ	100.000.000.000	
3	Thanh toán các chi phí, bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động kinh doanh của Công ty (thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, thiết bị thi công xây dựng phục vụ cho công trình đang thực hiện, ứng trước cho nhà thầu,...)	623.591.010.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.123.591.010.000</b>	

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển/điều chỉnh linh động trong các hoạt động/mục đích sử dụng vốn nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong thời kỳ/thời điểm tương ứng.

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến thì Công ty sẽ xử lý theo hướng:

- Cân nhắc bổ sung nguồn vốn từ hoạt động kinh doanh và chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác để đảm bảo huy động đủ nguồn vốn.
- Cân đối và sử dụng nguồn vốn huy động để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Nội dung chi tiết của các mục đích như sau:

(1) Thanh toán các khoản nợ của Công ty vay Ngân hàng:

STT	Ngân hàng	Mối quan hệ với TCPH và người có liên quan của TCPH	Số hợp đồng	Hạn mức tín dụng (đồng)	Dư nợ tại thời điểm ngày 20/10/2022 (đồng)	Lãi suất	Kỳ hạn/Thời gian đáo hạn của khoản vay	Mục đích vay nợ
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An	Không có	Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/791556/HĐTD ngày 05/08/2021 và 01/2022/791556/HĐTD ngày 22/09/2022	900.000.000.000	875.195.777.643	Theo lãi suất thực tế tại thời điểm nhận nợ	Được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể	Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C
			Hợp đồng tín dụng số 01/2022/791556/HĐTD ngày 28/09/2022	100.000.000.000	20.143.348.035	Theo lãi suất thực tế tại thời điểm nhận nợ	Ngày giải ngân và ngày đáo hạn chính thức của từng khoản vay được xác định tại bảng kê rút vốn, đảm bảo thời gian vay đối với từng khoản giải ngân không quá 12 tháng và thời gian trả nợ cuối cùng không quá ngày 31/12/2025	Thực hiện thi công hợp đồng thi công xây dựng số 01/2021/HĐ-PTH/XL-03 ngày 10/11/2021 v/v thi công gói thầu XL 03 thuộc dự án cao tốc trên tuyến Bắc Nam giai đoạn 2017 – 2020 đoạn Diên Châu – Bãi Vọt ký giữa CTCP Đầu tư Phúc Thành Hưng và CTCP Tập đoàn Cienco4
2	Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Ba Đình	Không có	Hợp đồng tín dụng hạn mức số 26788/21MB/HĐTD ngày 19/11/2021	280.000.000.000	166.359.857.412	Theo lãi suất thực tế tại thời điểm nhận nợ	Quy định theo từng hợp đồng vay	+ Bổ sung vốn lưu động hoặc cho vay bù đắp thực hiện thi công công trình giao thông, xây lắp, xây dựng + Phát hành bảo lãnh theo các Hợp đồng thi công xây dựng công trình HDBank nhận thế chấp quyền đòi nợ ngoại trừ Bảo lãnh dự thầu. Chi tài trợ đầu ra là các Hợp đồng có nguồn vốn thanh toán từ Ngân sách Nhà nước, ODA, WB
<b>Tổng cộng (đồng)</b>					<b>1.061.698.983.090</b>			
<b>Số tiền dự kiến trả từ số tiền thu được của đợt phát hành (đồng)</b>					<b>400.000.000.000</b>			
<b>Thời gian dự kiến trả nợ</b>	Trong năm 2022 - 2023, theo thời gian đáo hạn quy định tại từng hợp đồng vay. Ngoài ra, trên cơ sở cân đối và sử dụng nguồn vốn huy động để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ, Công ty có thể cân nhắc thanh toán trước hạn các khoản nợ vay nêu trên theo thỏa thuận giữa Công ty và Ngân hàng.							



(2) Thanh toán các khoản công nợ dự kiến phải trả cho các nhà thầu phụ và nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ:

STT	Nhà thầu phụ/nhà cung cấp vật tư	Mối quan hệ với TCPH và người có liên quan của TCPH	Lãi suất	Kỳ hạn	Dư nợ tại ngày 20/10/2022 (đồng)	Mục đích vay nợ
1	Công ty cổ phần Công nghiệp Cao Su Miền Nam	Không có	-	-	13.195.185.767	Nhà thầu phụ
2	Công ty CP công trình giao thông Đồng Nai	Không có	-	-	7.396.420.772	Nhà thầu phụ
3	Công ty CP Kim Khí Miền Trung	Không có	-	-	64.168.489.670	Cung cấp vật tư (thép)
4	Công ty RAITO KOGYO CO.,LTD	Không có	-	-	13.325.815.634	Nhà thầu phụ
5	Công ty Cổ phần 208	Không có	-	-	29.174.336.125	Nhà thầu phụ
6	Công ty TNHH Kỹ thuật Phương Nam	Không có	-	-	4.245.213.116	Cung cấp vật tư (vải địa)
7	Công ty CP Tư vấn xây dựng Thủy Lợi II	Không có	-	-	8.907.455.927	Nhà thầu phụ
<b>Tổng cộng (đồng)</b>					<b>140.412.917.011</b>	
<b>Số tiền dự kiến trả từ số tiền thu được của đợt phát hành (đồng)</b>					<b>100.000.000.000</b>	
<b>Thời gian dự kiến trả nợ</b>		Trong năm 2022-2023, theo thời gian đến hạn thanh toán với các nhà thầu phụ/nhà cung cấp. Ngoài ra, trên cơ sở cân đối và sử dụng nguồn vốn huy động để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ, Công ty có thể cân nhắc thanh toán trước hạn các khoản công nợ này				

(3) Thanh toán các chi phí, bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động kinh doanh của Công ty:

STT	Hạng mục	Tỷ lệ vốn dự kiến sử dụng	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian dự kiến sử dụng
1	Thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, vật tư	60%	374.154.606.000	Trong năm 2022-2023, theo thời gian đến hạn thanh toán với các nhà thầu phụ/nhà cung cấp. Ngoài ra, trên cơ sở cân đối và sử dụng nguồn vốn huy động để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ, Công ty có thể cân nhắc thanh toán trước hạn các khoản công nợ này
2	Ứng trước cho nhà thầu	30%	187.077.303.000	
3	Thanh toán chi phí quản lý	10%	62.359.101.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>100%</b>	<b>623.591.010.000</b>	

Trong trường hợp có sự thay đổi về lộ trình huy động vốn thu được từ đợt chào bán (có thể sớm hơn hoặc chậm hơn so với kế hoạch trả nợ vay đã trình bày trong hồ sơ xin cấp phép chào bán cổ phiếu ra công chúng), Hội đồng quản trị Công ty sẽ linh hoạt phân bổ nguồn vốn của Công ty để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán đến hạn. Đồng thời Hội đồng quản trị cam kết sẽ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán các nghĩa vụ nợ đã trình bày phía trên, đảm bảo đúng mục đích sử dụng vốn là thanh toán nợ vay và giảm thiểu chi phí cũng như nâng cao uy tín, hiệu quả hoạt động của Công ty.